

Bài học 1: is/am/are

Điền 1 từ vào chỗ trống: is, am, are

I	am = 'm	I	am not = 'm not
He She It 1	is = 's	He She It 1	is not = isn't
You We They >1	are = 're	You We They >1	are not = aren't

1. They _____ listening to music.
2. We _____ making a cake.
3. I _____ brushing my hair.
4. She _____ taking photographs.
5. Dad _____ washing the car.
6. Lucy and Amy _____ eating chips.